

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/DS-ST

Ngày: 26/01/2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn, ông Nguyễn Tiến Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2020/TLST-DS, ngày 15 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXX-ST ngày 23 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Đỗ Minh T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 442 N, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Vũ Thị Anh Đ – Giám đốc phòng quản lý nợ.

- *Người được Bà Vũ Thị Anh Đ ủy quyền lại:* Ông Đào Ngọc M; địa chỉ: Số 152-154-156 Y, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắc Lắc.

- *Bị đơn:* Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Đào Ngọc M trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa:* Theo hợp đồng tín dụng số DAL.CN.609.050618, ngày 05/6/2018 Ông

Trần Hữu H, bà Phan Thị H được Ngân hàng TMCP A đồng ý phê duyệt và giải ngân cho vay số tiền 430.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay để sản xuất, kinh doanh.

Để bảo đảm cho khoản vay ông H, bà H có thể chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 33, tờ bản đồ số 05-ĐL 2012, diện tích 18798m², đất tại xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.

Tính đến ngày 17/4/2020 ông H, bà H còn nợ lại Ngân hàng tổng số tiền 492.253.362 đồng, trong đó tiền gốc là 430.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 3.675.616 đồng, tiền lãi quá hạn là 58.258.521 đồng, phạt chậm trả lãi là 319.225 và toàn bộ lãi suất phát sinh tính từ ngày 18/4/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ, đã nhiều lần Ngân hàng TMCP A thông báo việc trả nợ, tuy nhiên ông H, bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, do đó Ngân hàng TMCP A đã chuyển toàn bộ số nợ vay qua nợ quá hạn từ ngày 06/6/2019.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền tính đến ngày xét xử là 544.733.109 đồng, trong đó nợ gốc là 430.000.000 đồng, lãi trong hạn là 77.310.466 đồng, lãi quá hạn là 36.817.425 đồng, phạt chậm trả lãi là 605.218 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DAL.BĐCN.314.290517 ngày 31/5/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông để thu hồi nợ.

- Theo lời khai của bị đơn, Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H trong quá trình điều tra: Đối với bị đơn Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông đã tiến hành thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để ấn định thời gian làm việc tại Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông, tuy nhiên ông H, bà H vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm

đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chưa tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470; Điều 295; Điều 298; Điều 319; Điều 321; Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền gốc là 430.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến ngày xét xử.

- Trường hợp Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DAL.BĐCN.314.290517 ngày 31/5/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để thu hồi nợ.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận, nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, do đó buộc bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, do đó buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H có địa chỉ tại Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H: Theo kết quả xác minh tại Công an xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì ông H, bà H đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 3/2019, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật (Được phát sóng trên đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong 03 ngày liên tiếp và đăng thông báo ấn định thời gian làm việc trên báo công lý trong ba số liên tiếp), nhưng vẫn không có tin tức gì của

ông H, bà H. Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP, ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2] Về nội dung vụ án: Do có nhu cầu vay vốn Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H có ký kết hợp đồng tín dụng số DAL.CN.609.050618, ngày 05/6/2018 để vay vốn tại Ngân hàng TMCP A, sau khi ký kết hợp đồng tín dụng ông H, bà H được Ngân hàng TMCP A giải ngân cho vay số tiền 430.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay để đầu tư sản xuất, kinh doanh. Đến thời hạn trả nợ theo hợp đồng tín dụng các bên đã thỏa thuận ông H, bà H không thực hiện theo cam kết trả nợ đã ký kết theo hợp đồng tín dụng, do đó Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số tiền vay qua nợ quá hạn kể từ ngày 06/6/2019, tính đến ngày xét xử ông H, bà H còn nợ lại Ngân hàng TMCP A tổng số tiền 544.733.109 đồng, trong đó nợ gốc là 430.000.000 đồng, lãi trong hạn là 77.310.466 đồng, lãi quá hạn là 36.817.425 đồng, phạt chậm trả lãi là 605.218 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ.

Để bảo đảm cho khoản vay ông H, bà H có thể chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 33, tờ bản đồ số 05- ĐL2012, diện tích 18798m², đất tại xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DAL.BĐCN.314.290517 ngày 31/5/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3.1] Về nợ gốc: Tại hợp đồng tín dụng số DAL.CN.609.050618, ngày 05/6/2018 Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H được Ngân hàng TMCP A phê duyệt và giải ngân cho vay số tiền 430.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay để đầu tư, sản xuất kinh doanh. Đến thời điểm trả nợ Ngân hàng TMCP A đã yêu cầu ông H, bà H phải có nghĩa vụ trả nợ số tiền đã vay, tuy nhiên ông H, bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó Ngân hàng TMCP A làm đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc với số tiền 430.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3.2] Về lãi suất tiền vay:

Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng quy định

1. Tổ chức tín dụng được quyền ấn định và phải niêm yết công khai mức lãi suất huy động vốn, mức phí cung cấp dịch vụ trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng.

2 Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

Theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã được ký kết thì ngoài số tiền gốc thì ông H, bà H còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng TMCP A, tuy nhiên ông H, bà H không thực hiện theo thỏa thuận là đã vi phạm về nghĩa vụ trả lãi của bên vay, do đó Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông H, bà H phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi trong hạn là 77.310.466 đồng, lãi quá hạn là 36.817.425 đồng, phạt chậm trả lãi là 605.218 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Về hợp đồng thế chấp tài sản: Để bảo đảm cho khoản vay ông H, bà H có thể chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 33, tờ bản đồ số 05-ĐL2012, diện tích 18798m², đất tại xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DAL.BĐCN.314.290517 ngày 31/5/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được công chứng, chứng thực và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định tại các Điều 295; Điều 298; Điều 319; Điều 321; Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó trường hợp Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H không thanh toán được nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền làm đơn yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắc Mil kê biên, xử lý tài sản thế chấp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí DSST: Căn cứ khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470; Điều 295; Điều 298; Điều 319; Điều 321; Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị Quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A.

Buộc Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử là 544.733.109 đồng, trong đó nợ gốc là 430.000.000 đồng, lãi trong hạn là 77.310.466 đồng, lãi quá hạn là 36.817.425 đồng, phạt chậm trả lãi là 605.218 đồng.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

Về tài sản thế chấp:

Trường hợp Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H không thực hiện được việc trả nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ (giữ nguyên hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số DAL.BĐCN.314.290517 ngày 31/5/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 31/5/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để bảo đảm cho việc thi hành án).

2. Về án phí DSST: Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải nộp 25.789.324 đồng (hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn ba trăm hai mươi tư đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.840.000 đồng (mười một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003417 ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Về tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Trần Hữu H, bà Phan Thị H phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A 3.000.000 đồng tiền xem xét, thẩm định tại chỗ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện ĐắkMil;
- Chi cục THA dân sự huyện ĐắkMil;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh